

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày: 09/6/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cường.

2. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Kim Liên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Võ Nhựt Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: **Võ Văn T**, sinh năm 1961; tại: huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Chợ, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Hội (chết) và bà Huỳnh Thị Thìn (chết); có vợ là Võ Thị Tính và 03 con lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1999; Anh chị em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1948, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: không, tiền sự: 01. Ngày 06/9/2022 Công an huyện Mang Thít ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền là: 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. (Đóng phạt ngày 14/12/2022). Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1961 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Chợ, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy việc mua số đề có thu nhập cao, nên từ khoảng tháng 10 năm 2022, bị cáo Võ Văn T bắt đầu mua số đề của người khác tại Quán nước của bị cáo, thuộc ấp Chợ, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Hình thức mua số đề là nhắn tin SMS từ điện thoại di động Nokia 105, bàn phím, màu đen có số thuê bao 0773.372.586 của bị cáo đến số thuê bao 0785.207.649 của người tên Nhiên

(không rõ họ tên và địa chỉ) để mua số đề. Khi có kết quả xổ số thì sáng hôm sau người tên Nhiên đến Quán nước của bị cáo để thanh toán. Tỷ lệ mua bán số đề là: Nếu mua đài Miền Nam bao lô 02 con số thì trả 14 lô, mua 03 con số thì trả 14 lô. Còn đài Miền Bắc nếu mua bao lô 02 con số lấy 22 lô, nếu mua bao lô 03 con số lấy 20 lô.

Tỷ lệ trả tiền ăn thua đối với số đầu, số đuôi, bao lô 02 con số là 01/70 (tức mua 1.000 đồng trúng được 70.000 đồng); Tỷ lệ ăn thua đối với số đá và bao lô 03 con số là 1/600 (tức mua 1.000 đồng trúng được 600.000 đồng).

Đến khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 09/12/2022, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Mang Thít phối hợp với Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long và Công an xã Mỹ An, huyện Mang Thít tiến hành kiểm tra Quán nước của bị cáo Võ Văn T, phát hiện T có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số đề nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật và đồ vật thu giữ bao gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, bàn phím, màu đen, có sim số thuê bao: 0773.372.586.

Qua kiểm tra chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, bàn phím, màu đen, có sim số thuê bao: 0773.372.586 của bị cáo Võ Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít, phát hiện trong ứng dụng tin nhắn đã gửi có 04 tin nhắn và hộp thư đến có 07 tin nhắn, chứa nội dung mua số đề trong ngày 08/12/2022. Bị cáo Võ Văn T đã mua số đề cụ thể như sau:

***Mua số đề theo kết quả xổ số kiến thiết các đài Miền Nam:**

+ *Đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận:*

- Mua bao lô con số 004, với số tiền: 102.000 đồng.

- Mua số đầu, số đuôi con số 59, với số tiền 60.000 đồng.

- Mua bao lô con số 04, với số tiền 540.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số đài Bình Thuận thì con số 04 trúng ở giải 7 được số tiền là 700.000 đồng. Tổng số tiền mua và trúng số đề là 1.240.000 đồng. (trúng)

- Mua số đá con số 04 đá 50, với số tiền 216.000 đồng

- Mua bao lô con số 63, với số tiền 540.000 đồng.

+ *Đài Bình Thuận:*

- Mua bao lô con số 73, với số tiền là 180.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số đài Bình Thuận thì con số 73 trúng ở giải nhì được số tiền là 700.000 đồng. Tổng số tiền mua và trúng số đề là 880.000 đồng. (trúng)

- Mua bao lô con số 91, với số tiền 90.000 đồng.

- Mua số đá con số 53 đá 26, với số tiền 180.000 đồng.

- Mua số đá con số 26 đá 92, với số tiền 180.000 đồng.

- Mua số đá con số 92 đá 04, với số tiền 180.000 đồng.

- Mua số đá con số 92 đá 53, với số tiền 180.000 đồng.

- Mua số đá con số 53 đá 32, với số tiền 180.000 đồng.
- Mua số đá con số 32 đá 92, với số tiền 180.000 đồng.

+ *Đài An Giang:*

- Mua bao lô con số 50, với số tiền 180.000 đồng.
- Mua bao lô con số 39, với số tiền 180.000 đồng.
- Mua bao lô con số 69, với số tiền 180.000 đồng.
- Mua số đá con số 39 đá 69, với số tiền 180.000 đồng.
- Mua bao lô con số 59, với số tiền 900.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số đài An Giang thì con số 59 trúng ở giải bảy được số tiền là 3.500.000 đồng. Tổng số tiền mua và trúng số đề là 4.400.000 đồng. (trúng)

- Mua bao lô con số 23, với số tiền 1.080.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số đài An Giang thì con số 23 trúng ở giải tư được số tiền là 4.200.000 đồng. Tổng số tiền mua và trúng số đề là 5.280.000 đồng. (trúng)

- Mua bao lô con số 11, với số tiền 540.000 đồng.
- Mua bao lô con số 39, với số tiền 180.000 đồng.
- Mua bao lô con số 52, với số tiền 90.000 đồng.
- Mua số đầu, số đuôi con số 39, với số tiền 80.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Võ Văn T mua và trúng thưởng số đề theo kết quả xổ số Miền Nam là: 15.498.000 đồng.

***Mua số đề theo kết quả xổ số Miền Bắc:**

- Mua bao lô con số 74, với số tiền 270.000 đồng.
- Mua bao lô con số 23, với số tiền 1.350.000 đồng.
- Mua bao lô con số 13, với số tiền 270.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Võ Văn T mua số đề theo kết quả xổ số Miền Bắc là 1.890.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền bị cáo Võ Văn T mua và trúng thưởng số đề trong ngày 08/12/2022 theo kết quả xổ số của các đài Miền Nam, Miền Bắc là: 17.388.000 đồng.

Bị cáo Võ Văn T khai nhận: Trong thời gian mua số đề, bị cáo T không có sử dụng tiền để làm vốn. Bị cáo mua số đề không liên tục có thời gian nghỉ do không có tiền để mua, đến ngày 08/12/2022 thì bị cáo bắt đầu mua số đề lại. Khi bị bắt thì bị cáo thu lợi bất chính được số tiền 2.021.000 đồng.

Ngày 29/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít ra quyết định khởi tố bị can đối với Võ Văn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra bị cáo Võ Văn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung

năm 2017. Bị cáo Võ Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm i khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Về tang vật và đồ vật thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, bàn phím, màu đen, có sim số thuê bao: 0773.372.586. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh là tài sản của Võ Văn T dùng làm phương tiện để đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự:

Vào ngày 08/12/2022 bị cáo Võ Văn T đã mua và trúng thưởng số đề với tổng số tiền là 17.388.000 đồng và đã thanh toán xong. Tuy nhiên do không làm việc được với người tên Nhiên, nên trách nhiệm của bị cáo T phải nộp lại số tiền bán số đề của người tên Nhiên là 15.367.000 đồng. Hiện nay T đã nộp lại xong.

Đối với người tên Nhiên đã bán số đề cho bị cáo T. Hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được tiến hành xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS.MT, ngày 09 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia xét xử phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và phát biểu nội dung luận tội, khẳng định cáo trạng truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và đề nghị căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên phạt bị cáo Võ Văn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 2 năm cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Miễn khâu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46,47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số thuê bao: 0773.372.586. Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, bàn phím, màu đen và số tiền 17.388.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, miễn xét.

Về án phí: Bị cáo Võ Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là người cao tuổi.

Bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận với lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang

Thít, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, chứng minh được các hành vi, quyết định tố tụng đã được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn T đã khai nhận: Vào khoảng tháng 10 năm 2022, bị cáo Võ Văn T bắt đầu mua số đề của người khác. Đến ngày 08/12/2022, bị cáo T đã mua và trúng thưởng số đề của người tên Nhiên với tổng số tiền 17.388.000 đồng. Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại toà, phù hợp với bản kết luận điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Võ Văn T đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã cấu thành nên tội “Đánh bạc”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ: Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng ở địa phương, bị cáo không tích cực lao động để có thu nhập hợp pháp mà dùng hình thức “Đánh bạc” để tước đoạt tiền của người khác một cách trái pháp luật. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, cướp của ... vì thế, để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn này không để tái diễn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khoẻ và tài sản của công dân,... cần nên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Bị cáo T đã nộp khắc phục số tiền phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục răn đe mà giao về cho chính quyền địa phương giáo dục bị cáo trong một thời gian dài để giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng : Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 46, 47 Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số thuê bao: 0773.372.586. Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, bàn phím, màu đen và số tiền 17.388.000 đồng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, miễn xét.

[7] Xét, đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn T được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Võ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập để sung quỹ nhà nước đối với bị cáo T.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Văn T số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số thuê bao: 0773.372.586. Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, bàn phím, màu đen và số tiền 17.388.000 đồng. (Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023, Lệnh thanh toán ngày 16/5/2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, miễn xét.

4. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Văn T do bị cáo là người cao tuổi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện ;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Tỉnh;
- UBND xã Mỹ An;
- Công an Tỉnh-Phòng hồ sơ ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Hùng

Trần Văn Phúc Nguyễn Đình Cường

Nguyễn Phước Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện ;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Tỉnh;
- UBND xã Tân Quới Trung, VL;
- UBND xã Mỹ An;
- Công an Tỉnh-Phòng hồ sơ ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Hùng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phúc Nguyễn Đình Cường

Nguyễn Phước Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện ;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Tỉnh;
- UBND xã Tân Quới Trung, VL;
- UBND thị trấn Cái Nhum;
- Công an Tỉnh-Phòng hồ sơ ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Hùng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Phúc
2. Ông Nguyễn Đình Cường

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo :

1/ Đặng Thị Kim Phương, sinh năm 1977; tại: thị trấn Cái Nhum, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Cái Nhum, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Rầy và bà Đặng Thị Mai; có chồng là Mai Hữu Trí và 02 con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2012; Anh chị em ruột: không. Tiền sự: không tiền sự: không. Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn Minh Thư, sinh năm 1988; tại: xã Tân Quới Trung, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp 1, xã Tân Quới Trung, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc:

kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sang và bà Đặng Thị Kim Long; có vợ là Nguyễn Thị Xuân Trinh và 02 con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020; Anh, chị, em ruột có: 01 người sinh năm 1991. Tiền sự: không; tiền án: không. Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Kim Phương, Nguyễn Văn Minh Thu phạm tội: “Đánh bạc”

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đặng Thị Kim Phương. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Minh Thu Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

3. Mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Kim Phương 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/3/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Minh Thu 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/3/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

4. Các vấn đề khác:

4.1. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobiphone số thuê bao 0902.272.909, 0938.447.404, 0787.824.268, 0989.766.567, 0899.163.449, 0779.874.048. Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại Realme 7i, màu xanh, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A15 S, màu xanh đen, đã qua sử

dụng , 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 5, màu trắng, đã qua sử dụng bên, 01 (một) chiếc điện thoại Samsung A12, màu xanh, đã qua sử dụng.

4.2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, miễn xét.

4.3 Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Đặng Thị Kim Phương, bị cáo Nguyễn Văn Minh Thụ mỗi bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4.4 Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

Biên bản kết thúc lúc 11 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phúc Nguyễn Đình Cường

Nguyễn Phước Hùng